

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 188/2022/HSST

Ngày: 27/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Tuyết N
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà H Thị Ái T và bà Phạm Thị Ch
- *Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Hải Y - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V - tỉnh N.
- *Đại diện VKSND thành phố V tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Đức B - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh N. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 151/2022/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2022/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phan Cao T**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1988; nơi cư trú: khối Tân Thành 1, phường Lê Mao, thành phố V, tỉnh N; chỗ ở hiện nay: phòng 1001, chung cư P, khối Tân Phúc, phường V, thành phố V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Đình Th; sinh năm: 1959 và bà: Nguyễn Thị S, sinh năm: 1960; vợ: Đào Thị Thủy T, sinh năm: 1989; có 2 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2020; Tiền án; tiền sự; nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2022 đến ngày 12/3/2022 được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Trần Thanh M**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1988; nơi cư trú: xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đình P; sinh năm: 1945 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1952; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1987; có 2 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án; tiền sự: không.

Nhân thân: Bản án số 71/2021/HSST ngày 28/7/2021, bị TAND huyện N, tỉnh N xử phạt tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng) về tội Đánh bạc. Chấp hành xong ngày 05/8/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2022 đến ngày 12/3/2022 được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; tên gọi khác: không; sinh năm: 1985; nơi cư trú: xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn

Văn V; sinh năm: 1955 và bà: Nguyễn Thị S, sinh năm: 1961; vợ: Đặng Thanh T, sinh năm: 1985; có 2 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; Tiền án; tiền sự; nhân thân: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/3/2022 đến ngày 12/3/2022 được tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay có mặt tại phiên tòa.

Những người được triệu tập đến tham gia phiên tòa:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1. anh Nguyễn Đình L, sinh năm 1972, trú tại xóm P, xã H, TP V, tỉnh N, vắng mặt.

2. anh Nguyễn T Hùng, sinh năm 1984, trú tại khối 4, thị trấn Q, huyện N, tỉnh N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3 năm 2018, Phan Cao T rủ Nguyễn Văn H góp vốn mở cửa hàng hoạt động cho vay. Sau đó, H và T rủ thêm Trần Thanh M, Hà Văn Nguyên, sinh năm 1995, trú tại xã Đức Thành, huyện Yên Thành, tỉnh N và Đinh Văn Thân, sinh năm 1992, trú tại xã Nghi Kim, TP V, tỉnh N tham gia góp vốn mở cửa hàng Duy Bảo Tín, có địa chỉ khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện N, tỉnh N. Cửa hàng Duy Bảo Tín hoạt động cho vay dưới hình thức tín chấp, lãi suất từ 1.000đ/triệu/ngày đến 4.000đ/triệu/ngày, hoạt động từ ngày 22/3/2018 đến ngày 12/12/2018 đổi tên thành Duy Bảo Luxury.

Trong đó, H góp 450.000.000 đồng (Bốn trăm năm mươi triệu đồng), M và Nguyên mỗi người góp 375.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng), T góp 225.000.000 đồng (Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng) và Thân góp 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng).

Để thuận lợi cho việc quản lý, T lên mạng Internet và mua một tài khoản trên trang web www.ag.Mecash.vn từ một người không quen biết, có tên tài khoản là "Phancaothe1988", mật khẩu "020588". Sau khi có tài khoản, T chia thành các tài khoản cấp dưới cho những người tham gia góp vốn và nhân viên cửa hàng. H chịu trách nhiệm điều hành hoạt động của cửa hàng còn M, Nguyên và Thân theo dõi hoạt động của cửa hàng qua tài khoản T đã cấp. T không trực tiếp đến cửa hàng mà chỉ ở nhà tại Thành phố V, đăng nhập tài khoản tổng để theo dõi, quản lý. H, T, M thuê các nhân viên gồm Trần Văn Hiếu, sinh năm 1993, trú tại xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh N (Làm việc từ ngày 22/3/2018 đến ngày 09/2/2019); Nguyễn Quang Trung, sinh năm 1988, trú tại xóm Bắc Liên, xã Nghĩ Liên, TP V, N (Làm việc từ ngày 13/02/2019 đến ngày 13/4/2019) và Trương Đức Hồng, sinh năm 1989, trú tại xã Nghi Kim, TP V, tỉnh N (Làm việc từ ngày 21/4/2018 đến ngày 21/7/2018).

Hàng ngày, nhân viên trông coi cửa hàng, khi có người vay đến vay tiền, nhân viên hướng dẫn, làm hồ sơ thủ tục cho vay. Ngoài ra, để quản lý người vay, nhân viên được giao nhiệm vụ đăng nhập tài khoản quản lý trên ứng dụng Mecash mà T đã cấp, dựa vào bảng thống kê file excell, người vay nào đến hạn thì nhân viên sử dụng điện thoại của

cửa hàng gọi điện nhắc đóng tiền lãi. Khi đóng tiền, người vay đến cửa hàng Duy Bảo Tín để nộp trực tiếp cho nhân viên.

Thân góp vốn từ ngày 22/3/2018 đến ngày 22/4/2018 thì nghỉ và rút toàn bộ số tiền tham gia góp vốn là 75.000.000 đồng (Bảy mươi lăm triệu đồng), không hưởng thêm tiền lợi nhuận. Nguyên góp vốn từ ngày 22/3/2018 đến ngày 22/10/2018 thì nghỉ và rút toàn bộ vốn là 375.000.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm triệu đồng), không hưởng thêm tiền lợi nhuận. Sau khi Thân và Nguyên rút vốn thì T, M, H chia nhau tiền lợi nhuận của cửa hàng theo phần trăm vốn đã góp. T góp vốn từ ngày 22/3/2018 đến ngày 08/6/2019 thì nghỉ và rút toàn bộ số tiền góp vốn. M và H tiếp tục duy trì cửa hàng hoạt động đến tháng 8/2019 thì đóng cửa, tuy nhiên M và H vẫn tiếp tục thu lãi suất của những người vay.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an TP V xác định 02 người vay tiền, cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Đình Lâm, sinh năm 1972, trú tại xóm Phúc Lộc, xã Hưng Lộc, TP V, tỉnh N.

Ngày 30/7/2018, anh Lâm đến cửa hàng Duy Bảo Tín, khối 4, thị trấn Quán Hành, N, N để vay số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) lãi suất 4.000đ/triệu/ngày, tương đương 144%/năm (Cao gấp 7.2 lần lãi suất cao nhất do Bộ luật Dân sự quy định). Anh Lâm đã trả 284 ngày lãi từ ngày 30/7/2018 đến ngày 09/5/2019 tương đương số tiền 17.040.000 đồng (Mười bảy triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

Đối với khoản vay này, cửa hàng Duy Bảo Tín được hưởng số tiền lãi theo quy định là 2.366.667 đồng (Hai triệu ba trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng). Số tiền cửa hàng Duy Bảo Tín hưởng lãi suất quá quy định và thu lợi bất chính là 14.673.333 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng). Trong đó, Phan Cao T, Trần Thanh M và Nguyễn Văn H chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 14.673.333 đồng (Mười bốn triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng), Hà Văn Nguyên chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 4.391.667 đồng (Bốn triệu ba trăm chín mươi một nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng), Trần Văn Hiếu chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 10.075.000 đồng (Mười triệu không trăm bảy mươi lăm triệu đồng), Nguyễn Quang Trung chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 3.100.000 đồng (Ba triệu một trăm nghìn đồng).

- Anh Nguyễn T Hùng, sinh năm 1984, trú tại khối 4, thị trấn Quán Hành, huyện N, tỉnh N.

Khoản vay thứ nhất: Ngày 25/5/2018, anh Hùng đến cửa hàng Duy Bảo Tín, khối 4, thị trấn Quán Hành, Nghi Lộc, N để vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) lãi suất 3.000đ/triệu/ngày, tương đương 108%/năm (Cao gấp 5.4 lần lãi suất cao nhất do Bộ luật Dân sự quy định). Anh Hùng đã trả 208 ngày lãi từ ngày 25/5/2018 đến ngày 18/12/2018 với tổng số tiền lãi là 18.720.000 đồng (Mười tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Đối với khoản vay này, cửa hàng Duy Bảo Tín được hưởng số tiền lãi theo quy định là 3.466.667 đồng (Ba triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi bảy đồng). Số tiền cửa hàng Duy Bảo Tín thu lãi suất quá quy định và thu lợi bất chính là

15.253.333 đồng (Mười lăm triệu hai trăm năm mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Phan Cao T, Trần Thanh M, Nguyễn Văn H và Trần Văn Hiếu chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 15.253.333 đồng (Mười lăm triệu hai trăm năm mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng). Hà Văn Nguyên chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 11.073.333 đồng (Mười một triệu không trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng), Trương Đức Hồng chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 4.253.333 đồng (Bốn triệu hai trăm năm ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng).

Khoản vay thứ hai: Ngày 18/12/2018, anh Hùng đến cửa hàng Duy Bảo Tín, khối 4, thị trấn Quán Hành, N, N để vay số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) lãi suất 3.000đ/triệu/ngày, tương đương 108%/năm (Cao gấp 5.4 lần lãi suất cao nhất do Bộ luật Dân sự quy định). Anh Hùng đã trả 183 ngày lãi từ ngày 18/12/2018 đến ngày 18/6/2019 với tổng số tiền lãi là 8.235.000 đồng (Tám triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn).

Đối với khoản vay này, cửa hàng Duy Bảo Tín được hưởng số tiền lãi theo quy định là 1.525.000 đồng (Một triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Số tiền Cửa hàng Duy Bảo Tín thu lãi suất quá quy định và thu lợi bất chính là 6.710.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm mười nghìn đồng).

Trong đó, Nguyễn Văn H và Trần Thanh M chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 6.710.000 đồng (Sáu triệu bảy trăm mười nghìn đồng), Phan Cao T chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 6.343.333 đồng (Sáu triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm ba mươi ba đồng), Trần Văn Hiếu chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 1.980.000 đồng (Một triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng), Nguyễn Quang Trung chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng).

Khoản vay thứ ba: Ngày 18/6/2019, anh Hùng đến cửa hàng Duy Bảo Tín, khối 4, thị trấn Quán Hành, N, N để vay số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng) lãi suất 3.000đ/triệu/ngày, tương đương 108%/năm (Cao gấp 5.4 lần lãi suất cao nhất do Bộ luật Dân sự quy định). Anh Hùng đã trả 217 ngày lãi từ ngày 18/6/2019 đến ngày 20/1/2020 với tổng số tiền lãi là 7.161.000 đồng (Bảy triệu một trăm sáu mươi một nghìn đồng).

Đối với khoản vay này, cửa hàng Duy Bảo Tín được hưởng số tiền lãi theo một đồng). Số tiền Cửa hàng Duy Bảo Tín thu lãi suất quá quy định và thu lợi bất chính là 5.834.889 đồng (Năm triệu tám trăm ba mươi tư nghìn tám trăm tám mươi chín đồng).

Trong đó, Nguyễn Văn H, Trần Thanh M chịu trách nhiệm thu lợi bất chính số tiền là 5.834.889 đồng (Năm triệu tám trăm ba mươi tư nghìn tám trăm tám mươi chín đồng).

Như vậy, tổng số tiền lãi cửa hàng Duy Bảo Tín thu của những người trên là 51.156.000 đồng (Năm mươi một triệu một trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Trong đó, tổng số tiền lãi theo quy định của Bộ luật Dân sự là 8.684.444 đồng (Tám triệu sáu trăm tám mươi tư nghìn bốn trăm bốn mươi bốn), tổng số tiền thu lợi bất chính là 42.471.555 đồng (Bốn mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi một nghìn năm trăm năm mươi lăm đồng).

Số tiền thu lợi bất chính mà các bị can phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này như sau:

- Đối với **Phan Cao T** do hám lợi nên đã rủ nhiều người tham gia góp vốn mở cửa hàng Duy Bảo Tín để thực hiện hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Trong quá trình hoạt động đã cho 02 người vay tiền. Tổng tiền thu lãi 43.545.000 đồng. Tổng số tiền lãi theo quy định của Bộ luật dân sự là 7.275.000 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính Phan Cao T phải chịu trách nhiệm là 36.270.000 đồng (Ba mươi sáu triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng). Hành vi của Phan Cao T như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

- Đối với **Trần Thanh M** có nhân thân xấu nhưng do hám lợi nên đã tham gia góp vốn mở cửa hàng Duy Bảo Tín để thực hiện hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Trong quá trình hoạt động đã cho 02 người vay tiền. Tổng tiền thu lãi 51.156.000 đồng. Tổng số tiền lãi theo quy định của Bộ luật dân sự là 8.684.444 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính Trần Thanh M phải chịu trách nhiệm là 42.471.556 đồng (Bốn mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi một nghìn năm trăm năm mươi sáu đồng). Hành vi của Trần Thanh M như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

- Đối với **Nguyễn Văn H** do hám lợi nên đã tham gia góp vốn mở cửa hàng Duy Bảo để thực hiện hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Trong quá trình hoạt động đã cho 02 người vay tiền. Tổng tiền thu lãi 51.156.000 đồng. Tổng số tiền lãi theo quy định của Bộ luật dân sự là 8.684.444 đồng. Tổng số tiền thu lợi bất chính Nguyễn Văn H phải chịu trách nhiệm là 42.471.555 đồng. Hành vi của Nguyễn Văn H như đã nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, đã phạm vào tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự.

* Về thu giữ, xử lý vật chứng liên quan đến vụ án:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xám, số Imei: 353906103239530, gắn sim số 0949008888, đã qua sử dụng thu giữ của Phan Cao T.

Cơ quan điều tra hiện chưa xử lý vật chứng của vụ án. Toàn bộ vật chứng được chuyển theo hồ sơ đề nghị truy tố và do Hội đồng xét xử quyết định sau khi xét xử vụ án. (Bút lục 45)

Tại bản Cáo trạng số 166/VKS - HS ngày 07/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP V truy tố các bị cáo Phan Cao T, Nguyễn Văn H, Trần Thanh M về tội: "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" theo khoản 1 điều 201 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau: - căn cứ khoản 1 điều 201, điểm s, i khoản 1,

khoản 2 điều 51, điều 35 BLHS, xử: Phạt tiền các bị cáo Phan Cao T, Nguyễn Văn H từ 60 triệu đồng đến 70 triệu đồng.

- Căn cứ khoản 1 điều 201, điểm s, i khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 35 BLHS, xử: Phạt tiền bị cáo Trần Thanh M từ 70 triệu đồng đến 80 triệu đồng.

Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS, xử:

- Các bị cáo đã trả lại số tiền lãi thu lợi bất chính 42.471.555 đồng cho anh Nguyễn T Hùng và anh Nguyễn Đình Lâm, các anh không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Truy thu số tiền gốc sử dụng vào việc cho vay lãi suất cao 71.000.000đ (bảy mươi một triệu) đồng và số tiền lãi suất 8.684.444 đ (tám triệu, sáu trăm, tám mươi tư ngàn, bốn trăm bốn mươi bốn) đồng tại các bị cáo Phan Cao T, Nguyễn Văn H, Trần Thanh M để sung vào Ngân sách nhà nước. Cụ thể truy thu ở mỗi bị cáo số tiền 26.561.000đ (hai mươi sáu triệu, năm trăm, sáu mươi một ngàn) đồng.

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của Phan Cao T để hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước. Chiếc điện thoại có tình trạng đặc điểm được mô tả theo Phiếu nhập kho số NK2022/159 ngày 08/6/2022, hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh N.

Tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, lời khai các bị cáo, lời khai người bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Phan Cao T, Trần Thanh M và Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng đã truy tố.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai của người bị hại, lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy,

có cơ sở để khẳng định: Từ ngày 22/3/2018 đến ngày 20/01/2020, Phan Cao T, Trần Thanh M, Nguyễn Văn H đã cho anh Nguyễn Đình Lâm và anh Nguyễn T Hùng vay tiền với lãi suất lãi cao để thu lợi bất chính, lãi suất vượt quá 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật dân sự. Tổng số tiền cho vay 71.000.000 đồng. Thu lợi bất chính 42.471.555 đồng. Trong đó Phan Cao T, phải chịu trách nhiệm hình sự về số tiền thu lợi bất chính là 36.270.000 đồng, Nguyễn Văn H và Trần Thanh M chịu trách nhiệm 42.471.555 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 201 BLHS.

[2.2]. Vụ án thuộc loại ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước về tín dụng và lợi ích của công dân, các bị cáo vì háms lợi nên đã cho vay với lãi suất cao để hưởng lợi bất chính. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo phải được xử lý nghiêm. Vụ án có đồng phạm nên cần đánh giá vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để lên mức án phù hợp, cụ thể như sau:

- Đối với **Phan Cao T** là người khởi xướng đã rủ người khác tham gia góp vốn mở cửa hàng Duy Bảo Tín để thực hiện hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” nên bị cáo T phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và đã khắc phục thiệt hại cho người liên quan nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo như lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

- Đối với **Nguyễn Văn H** tham gia với vai trò thứ yếu nhưng là người thực hành tích cực, góp vốn mở cửa hàng Duy Bảo Tín để thực hiện hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” nên hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú và đã khắc phục thiệt hại cho người liên quan nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đối với **Trần Thanh M** tham gia với vai trò thứ yếu nhưng là người thực hành tích cực, góp vốn mở cửa hàng Duy Bảo Tín để thực hiện hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” nên hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải. Nhân thân bị cáo bị xử phạt tiền về tội: “Đánh bạc” nhưng do hành vi đánh bạc là thực hiện sau và được đưa ra xét xử trước hành vi cho vay lãi nặng nên lần xét xử này không bị xem là tái phạm. Vì vậy, bị cáo vẫn được hưởng tình tiết phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải và đã khắc phục thiệt hại cho người liên quan nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, mức án đối với bị cáo M phải nghiêm

khắc hơn bị cáo T và H.

Xét thấy các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, tính chất phạm tội là do hám lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo như lời đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp.

[2.3] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Phan Cao T, Trần Thanh M và Nguyễn Văn H có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng do đã áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền thêm đối với bị cáo.

[2.4]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Các bị cáo đã trả lại số tiền lãi thu lợi bất chính 42.471.555 đồng cho anh Nguyễn T Hùng và anh Nguyễn Đình Lâm, các anh không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

- Số tiền gốc 71.000.000 (bảy mươi một triệu) đồng dùng để cho vay là sử dụng vào việc phạm tội và số tiền lãi theo quy định của Bộ luật dân sự các bị cáo thu được là 8.684.444 đồng đây là số tiền hưởng lợi xuất phát từ việc phạm tội, nên phải truy thu ở các bị cáo để sung vào Ngân sách nhà nước. Tuy số tiền góp vốn và thời điểm rút vốn của các bị cáo là khác nhau nhưng tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thống nhất chia đều số tiền góp vốn và số tiền hưởng lợi, cụ thể truy thu ở mỗi bị cáo số tiền 26.561.000 đồng.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xám đã qua sử dụng thu giữ của Phan Cao T cần phải tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trong vụ án này Đinh Văn Thân trong quá trình hoạt động không có khoản vay nào thu lãi suất trên mức quy định của Bộ luật hình sự. Do đó, Đinh Văn Thân không phạm tội.

Đối với Hà Văn Nguyên, Trần Văn Hiếu, Nguyễn Quang Trung giúp sức cho các bị cáo trong việc thực hiện hành vi “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Tuy nhiên các đối tượng này thu lợi bất chính dưới 30.000.000 đồng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

Đối với Trương Đức Hồng làm việc từ ngày 21/4/2018 đến ngày 21/7/2018, chịu trách nhiệm thu lợi bất chính 4.253.333 đồng. Quá trình điều tra, xác M tại địa phương nơi sinh sống, Hồng hiện không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì không rõ nên Công an thành phố V đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[2.5]. Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[2.6]. Về quyền kháng cáo: các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1]. *Tuyên bố*: Các bị cáo Phan Cao T, Nguyễn Văn H, Trần Thanh M phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ khoản 1 điều 201, điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 35 Bộ luật hình sự, xử:

- Phạt tiền bị cáo Phan Cao T 60.000.000đ (sáu mươi triệu) đồng.
- Phạt tiền bị cáo Nguyễn Văn H 60.000.000đ (sáu mươi triệu) đồng.
- Phạt tiền bị cáo Trần Thanh M 80.000.000đ (tám mươi triệu) đồng.

[2]. *Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng*: Căn cứ điểm a, b khoản 1 điều 47 BLHS, điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 BLTTHS, xử:

- Truy thu số tiền gốc sử dụng vào việc cho vay lãi suất cao 71.000.000đ (bảy mươi một triệu) đồng và số tiền lãi suất 8.684.444 đ (tám triệu, sáu trăm, tám mươi tư ngàn, bốn trăm bốn mươi bốn) đồng tại các bị cáo Phan Cao T, Nguyễn Văn H, Trần Thanh M để sung vào Ngân sách nhà nước. Cụ thể truy thu ở mỗi bị cáo số tiền 26.561.000đ (hai mươi sáu triệu, năm trăm, sáu mươi một ngàn) đồng.

- Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max màu xám, đã qua sử dụng thu giữ của Phan Cao T để hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước. Chiếc điện thoại có tình trạng đặc điểm được mô tả theo Phiếu nhập kho số NK2022/159 ngày 08/6/2022, hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V, tỉnh N.

[3]. *Về án phí*: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án/.

Nơi nhận:

- Các bị cáo
- VKS ND TP V;
- VKS ND tỉnh N;
- Công an TP V;
- Chi cục THA TP V;
- Trại TG công an N;
- TAND tỉnh N;
- Sở tư pháp tỉnh N;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Nhung

